

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BÀ RỊA
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

Bản án số: 78/2022/HS-ST
Ngày: 19-9-2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đình Khoa

Bà Vũ Thị Phương Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Nữ Lệ Chi – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2022/TLST-HS ngày 30/8/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2022/QĐXXST-HS ngày 07/9/2022, đối với bị cáo:

1. Trương Thông T, tên gọi khác: Không, sinh năm 1993 tại thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: phường AA, quận BB, thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Trọng K, sinh năm 1962 (chết) và bà Tô Bích N, sinh năm 1963; Bị cáo có chồng tên Nguyễn Lâm Bảo H, sinh năm 1992 và có 02 con sinh năm 2013 và năm 2018;

Tiền án: Không; Tiền sự 01: Tại Quyết định số 92/2020/QĐ-TA ngày 24/8/2020 Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 14 (Mười bốn) tháng. Chấp hành xong ngày 25/6/2021.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 24/5/2022, tạm giam ngày 27/5/2022, hiện đang tạm giam tại Công an thành phố B (Có mặt).

2- Người làm chứng: Ông Phan Tiên V, sinh năm 1985; Địa chỉ: khu phố S, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Vắng mặt)

3- Người chứng kiến: Ông Nguyễn Trọng N, sinh năm 1991; Địa chỉ:

khu phố 4, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 ngày 18/12/2021 tại căn nhà phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Công an thành phố B phối hợp với Công an phường P kiểm tra, phát hiện Trương Thông T đang có hành vi tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: 06 ống thủy tinh “nỏ” là dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy (BL 23, 24). Tiến hành xét nghiệm xác định Trương Thông T có dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

Cơ quan Công an khám xét khẩn cấp chỗ ở của Thùy (tại nhà phường P) thu giữ thêm: 02 bình thủy tinh; 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt, T khai nhận chất này thường gọi là “đá 30” - chất dùng để pha trộn với ma túy đá để sử dụng; 02 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt (ma túy dạng đá) (BL 25, 26).

Quá trình điều tra T khai nhận: T là đối tượng nghiện ma túy, qua sự giới thiệu từ bạn bè, T có gặp đối tượng tên C (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 06 ống thủy tinh (nỏ) với giá 20.000 đồng và 02 bình thủy tinh với giá 20.000 đồng để sử dụng ma túy. Vào ngày 15/12/2021 T được một người bạn tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) cho 02 gói ma túy đá. Ngoài ra, T còn được một người bạn tên L (không rõ nhân thân, lai lịch) cho 01 gói “đá 30” để pha trộn với ma túy đá để sử dụng. Tất cả số dụng cụ dùng vào việc sử dụng ma túy mua của C, ma túy đá và “đá 30” được các đối tượng tên T, L cho, T cất giấu tại nơi ở của mình, nhằm mục đích sử dụng ma túy trái phép thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thành phố B phối hợp với Công an phường P kiểm tra, phát hiện bắt quả tang (BL 81 – 86).

Tại bản kết luận giám định 20/KLGD-PC09-Đ2-MT ngày 24/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận:

+ Mẫu kết tinh không màu trong suốt chứa trong 01 gói nylon hàn kín (Mẫu A1) được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng có hình dấu của Công an phường P - Công an thành phố B cùng các chữ ký khi niêm phong gửi đến giám định không tìm thấy thành phần các chất ma túy thường gặp, có khối lượng 1,4278 gam.

+ Mẫu kết tinh không màu trong suốt chứa trong 02 gói nylon hàn kín (Mẫu A2) được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng, có hình dấu và chữ ký như trên, gửi đến giám định có tổng khối lượng 0,0767 gam, là ma túy, loại Methamphetamine. (BL 45).

Trong quá trình giải quyết vụ án tại Cơ quan Điều tra Công an thành phố B thì Trương Thông T bỏ trốn khỏi nơi cư trú, thay đổi chỗ ở và lên địa bàn thị xã P hoạt động. Ngày 24/5/2022 qua công tác kiểm tra Công an thị xã P bắt quả tang Trương Thông T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại phòng A5 nhà nghỉ Ph thuộc khu phố S, phường T, thị xã P, tang vật thu giữ gồm:

+ 04 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt; 01 điện thoại di động màu xanh đen hiệu ViVo đã qua sử dụng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và số tiền 1.000.000 đồng (BL 06, 07).

Tại Cơ quan điều tra Công an thị xã P, T khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 21/5/2022, T điện thoại cho người đàn ông tên V (không rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực ngã tư T, thuộc thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh hỏi mua 700.000 đồng tiền ma túy. V đồng ý bán ma túy cho T và hẹn gặp tại khu vực ngã tư T để giao, nhận ma túy. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, T đến điểm hẹn để mua 04 gói ma túy đá của V với giá 700.000 đồng như thỏa thuận. Sau khi nhận ma túy T đi về nhà tại địa chỉ số đường Lê Đại Hành, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh lấy một ít ma túy sử dụng, số còn lại T cất giữ đem theo.

Đến khoảng 12 giờ ngày 24/5/2022 T đem theo ma túy đến nhà nghỉ P thuộc thị xã P thuê phòng nghỉ, khoảng 19 giờ 25 phút cùng ngày, khi T đang ở phòng A5 của nhà nghỉ thì bị lực lượng Công an tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, Công an phát hiện và thu giữ trên giường T đang nằm có 01 túi da xách tay màu trắng, hiệu HAZELINE, bên trong cất giấu 04 gói ma túy đá, mục đích cất giấu ma túy để sử dụng.

Tại bản kết luận giám định 208/KL-KTHS-MT ngày 03/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận:

+ Mẫu kết tinh không màu trong suốt chứa trong 04 gói nylon hàn kín được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an phường T, Công an thị xã P cùng các chữ ký khi niêm phong gửi đến giám định có tổng khối lượng 3,6528 gam, là ma túy, loại Methamphetamine (BL 28).

Việc thu giữ và xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT đã thu giữ:

+ 06 (Sáu) ống thủy tinh “nỏ”; 02 (Hai) bình thủy tinh; 01 (Một) phong bì niêm phong ghi vụ số 20/1 và 01 (Một) phong bì niêm phong ghi vụ số 20/2 cùng ghi ngày 24/12/2021, trên phong bì có dấu mộc đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Tang vật thu giữ ngày 18/12/2021).

+ 01 (Một) phong bì niêm phong ghi vụ số 208 ngày 03/6/2022 có dấu mộc đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; 01 (Một) ĐTDĐ màu xanh đen hiệu ViVo, dùng để liên lạc và mua ma túy; 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và số tiền 1.000.000 đồng (Tang vật thu giữ ngày 24/5/2022).

Vật chứng nêu trên hiện đã chuyển Cơ quan Thi hành án dân sự bảo quản, chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 66/CT-VKSBR ngày 26/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố Trương Thông T về các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 254 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 1 Điều 254; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trương Thông T từ 24 đến 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 12 đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của hai tội.

Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy, chất đã giám định (gồm các phong bì đánh số 20/1, 20/2, 208) và toàn bộ các dụng cụ sử dụng ma túy đã thu giữ; Tịch thu sung công 01 điện thoại di động hiệu Vivo; Trả lại cho bị cáo số tiền 1.000.000 đồng. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng với bị cáo; Buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Ý kiến của các bị cáo và lời nói sau cùng: Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát, chỉ đề đạt Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và đã được công bố tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó đủ cơ sở kết luận về tội danh:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 18/12/2021 tại căn nhà nằm trên đường C, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Công an thành phố B phối hợp với Công an phường P kiểm tra đã phát hiện bị cáo Trương Thông T (là đối tượng nghiện ma túy) đang có hành vi tàng trữ 06 ống thủy tinh “nỏ” và 02 bình thủy tinh là các dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Trong quá trình điều tra tại Cơ quan điều tra Công an thành phố B, bị cáo T đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú, di chuyển đến địa bàn thị xã P và tiếp tục thực hiện hành vi phạm pháp luật. Ngày 24/5/2022 qua kiểm tra hành chính tại phòng nhà nghỉ P thuộc phường T, Công an phường T và Công an thị xã P đã bắt quả tang Trương Thông T có hành vi tàng trữ trái phép 3,6528 gam, là ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng và một số tang vật khác gồm điện thoại di động, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và tiền mặt. Sau khi Công an thị xã P có Bản sơ kết điều tra vụ án đã tiến hành nhập vụ án với Cơ quan CSĐT thành phố B để điều tra theo quy định. Đối với hành vi tàng trữ 0,0767 gam là ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng ngày 18/12/2021 của T, do không đủ định lượng để xử lý hình sự nên Công an thành phố Bà Rịa đã tiến hành xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này.

Như vậy, các hành vi của bị cáo Trương Thông T đã cấu thành các tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 254 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý nhà nước về các chất ma túy; xâm phạm đến quá trình đấu tranh, xử lý các tội phạm về ma túy với mục đích để bảo vệ sức khỏe, tính mạng của người dân; xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng. Hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, có nhân thân xấu là đối tượng nghiện ma túy, đã bị xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc, quá trình cai nghiện đã được xem xét miễn giảm thời gian chấp hành nhưng khi về hòa nhập cộng đồng, bị cáo không chịu từ bỏ mà lại tiếp tục vi phạm pháp luật. Vì vậy, đối với bị cáo cần phải có hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi đã gây ra nhằm giáo dục cải tạo riêng và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tình tiết tăng nặng: Không. Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo đã “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là phụ nữ nuôi con nhỏ, tình trạng gia đình đã ly thân chồng, việc chăm sóc con cái chủ yếu là bị cáo. Vì vậy, khi lượng hình, quyết định và tổng hợp hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy và chất thu giữ đã qua giám định (gồm các phong bì đánh số 20/1, 20/2, 208) và toàn bộ các dụng cụ sử dụng ma túy đã thu giữ (gồm 06 ống thủy tinh, 02 bình thủy tinh, 01 bộ dụng cụ) là tang vật trong vụ án cần tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 điện thoại di động hiệu Vivo, bị cáo sử dụng liên lạc mua ma túy nên tịch thu sung công; Số tiền 1.000.000 đồng là tiền cá nhân nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

[7] Đối với các đối tượng tên C, T, L V là những người đã cho, bán các dụng cụ và ma túy cho T, hiện chưa xác minh được nhân thân lai lịch. Khi nào điều tra làm rõ được sẽ tiến hành xử lý sau.

[8] Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trương Thông T phạm tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 254; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Xử phạt bị cáo Trương Thông T 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” và 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Buộc bị cáo Trương Thông T phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là **03 năm 09 tháng (Ba năm chín tháng)** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/5/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy và chất thu giữ đã qua giám định được niêm phong trong các phong bì ghi vụ số 20/2 ngày 24/12/2021, vụ số 208 ngày 03/6/2022, vụ số 20/1 ngày 24/12/2021 và toàn bộ các dụng cụ sử dụng ma túy đã thu giữ (gồm 06 ống thủy tinh, 02 bình thủy tinh, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Tịch thu sung công 01 điện thoại di động hiệu Vivo, màu xanh đen. (Vật chứng nêu trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/8/2022)

Trả lại bị cáo Trương Thông T số tiền 1.000.000 đồng. (Số tiền nêu trên theo giấy nộp tiền mặt tại Ngân hàng TMCP ĐT và PT Việt Nam – Chi nhánh Bà Rịa ngày 29/8/2022).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trương Thông T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định

tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

4. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. (Người vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết)./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND; VKSND tỉnh BRVT;
- VKSND, Công an thành phố B;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BRVT;
- THADS thành phố B;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Lê Hoàng Anh

